

BỘ TÀI CHÍNH

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 09/2009/TT-BTC

Hà Nội, ngày 21 tháng 01 năm 2009

THÔNG TƯ **hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính đối với Đài Truyền hình Việt Nam**

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03/12/2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 199/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ ban hành Quy chế quản lý tài chính của Công ty nhà nước và quản lý vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp khác;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 18/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức của Đài Truyền hình Việt Nam.

Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính đối với Đài Truyền hình Việt Nam như sau:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

Thông tư này quy định chế độ quản lý vốn, tài sản, tài chính đối với Đài Truyền hình Việt Nam (Đài THVN) để thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức theo Nghị định số 18/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ.

2. Đài THVN hoạt động tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính theo quy định của pháp luật. Đài THVN có trách nhiệm quản lý và sử dụng các nguồn vốn, tài sản và nguồn nhân lực có hiệu quả, thực hành tiết kiệm chống

09606796

lãng phí, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao, tạo điều kiện đầu tư phát triển Đài THVN theo chiến lược, quy hoạch đã được Chính phủ phê duyệt trong từng giai đoạn, tăng thu nhập, cải thiện đời sống của cán bộ, viên chức, người lao động và gắn trách nhiệm với lợi ích của cán bộ, viên chức và người lao động của Đài THVN trong hoạt động nghiệp vụ.

Đài THVN thực hiện cơ chế quản lý tài chính, lao động, tiền lương; cơ chế hạch toán kinh doanh như đối với doanh nghiệp, nộp thuế và các khoản nộp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Đài THVN được mở Tài khoản giao dịch bằng đồng Việt Nam và bằng ngoại tệ tại Kho bạc Nhà nước, tại các ngân hàng.

4. Các doanh nghiệp thuộc Đài THVN

Các doanh nghiệp, Công ty do Tổng Giám đốc Đài THVN thành lập (sau đây gọi tắt là doanh nghiệp) sau khi được Thủ tướng Chính phủ cho phép thành lập, thực hiện cơ chế hạch toán kinh doanh theo quy định của pháp luật hiện hành đối với doanh nghiệp.

5. Đài THVN có các đơn vị sản xuất, phục vụ sản xuất, truyền dẫn phát sóng và các đơn vị kinh doanh, dịch vụ trực thuộc Đài THVN. Đài THVN giao vốn,

tài sản và các nguồn lực khác cho các doanh nghiệp thuộc Đài THVN, trên cơ sở vốn, tài sản, giá trị quyền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất Nhà nước giao cho Đài THVN, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, mục tiêu kinh doanh của từng đơn vị và phương án kinh doanh được Tổng giám đốc Đài THVN quyết định.

6. Bộ Tài chính thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tài chính, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các hoạt động thu, chi tài chính của Đài THVN.

II. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

A. QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG VỐN TÀI SẢN

1. Quản lý và sử dụng các nguồn vốn

1.1. Nguồn vốn của Đài THVN: Nguồn vốn của Đài THVN được hình thành từ các nguồn sau:

1.1.1. Nguồn vốn Nhà nước đầu tư vào Đài THVN, bao gồm:

- Vốn cấp trực tiếp từ NSNN cho Đài THVN và các doanh nghiệp trực thuộc Đài THVN khi mới thành lập và trong quá trình hoạt động;

- Vốn Nhà nước được tiếp nhận từ nơi khác chuyển đến theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền;

09806796

- Giá trị các khoản viện trợ, quà biếu, quà tặng, tài sản vô chủ, tài sản dôi thừa khi kiểm kê tài sản của Đài THVN;
- Giá trị quyền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất và các khoản khác được tính vào vốn nhà nước theo quy định của pháp luật;
- Vốn bồi sung từ lợi nhuận sau thuế của các hoạt động kinh doanh, quảng cáo, dịch vụ truyền hình và dịch vụ khác.

1.1.2. Vốn huy động:

Vốn vay của tổ các tổ chức, tín dụng, tổ chức tài chính, các cá nhân trong và ngoài nước và các hình thức huy động khác mà pháp luật không cấm.

1.1.3. Vốn do Đài THVN đầu tư vào các doanh nghiệp khác, bao gồm:

- Vốn bằng tiền, giá trị quyền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất, giá trị các tài sản khác của Đài THVN hoặc các doanh nghiệp trực thuộc Đài THVN đầu tư hoặc góp vốn vào doanh nghiệp khác theo quy định của pháp luật và quy định tại Thông tư này;

- Vốn từ ngân sách nhà nước đầu tư góp vào doanh nghiệp khác giao cho Đài THVN hoặc các doanh nghiệp thuộc Đài THVN quản lý;

- Giá trị vốn nhà nước tại doanh nghiệp do Đài THVN làm đại diện chủ sở hữu;

- Lợi tức và các khoản được chia khác do Đài THVN, doanh nghiệp thuộc Đài THVN góp vốn vào doanh nghiệp khác dùng để tái đầu tư tại doanh nghiệp.
- Các loại vốn khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

1.2. Giao vốn Nhà nước đầu tư cho Đài THVN:

- Bên giao vốn: Bộ Tài chính thực hiện việc giao vốn cho Đài THVN theo ủy quyền của Chính phủ; Tổng Giám đốc Đài THVN giao vốn cho các doanh nghiệp thuộc Đài THVN.

- Phương thức giao vốn thực hiện theo quy định của Luật doanh nghiệp và các quy định hiện hành của Nhà nước.

1.3. Chế độ bảo toàn phát triển vốn của Nhà nước tại Đài THVN:

- Đài THVN có trách nhiệm bảo toàn vốn của Nhà nước, thực hiện chế độ quản lý, sử dụng vốn, tài sản, chế độ phân phối lợi nhuận, chế độ quản lý tài chính, tài sản, chế độ kế toán theo quy định tại Thông tư này và quy định của Nhà nước đối với doanh nghiệp, phù hợp với đặc điểm hoạt động của Đài THVN.

- Xử lý kịp thời giá trị tài sản tồn thất, các khoản nợ không có khả năng thu hồi theo quy định của Thông tư này và được trích lập các khoản dự phòng rủi ro sau:

- + Dự phòng giảm giá hàng tồn kho;
- + Dự phòng các khoản phải thu khó đòi;
- + Dự phòng tổn thất các khoản đầu tư tài chính;

Việc trích lập và sử dụng các khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho, dự phòng tổn thất các khoản đầu tư tài chính (trừ các khoản Đài THVN không được đầu tư như đầu tư chứng khoán dài hạn, mua cổ phiếu, trái phiếu, mua lại một Công ty khác), thực hiện theo quy định của Luật doanh nghiệp, các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật doanh nghiệp và quy định tại Thông tư này.

- Các biện pháp khác về bảo toàn vốn Nhà nước theo quy định của pháp luật hiện hành.

1.4) Quyền, nghĩa vụ trong việc sử dụng vốn:

- Đài THVN được chủ động sử dụng vốn Nhà nước giao, các loại vốn khác, các Quỹ do đơn vị quản lý trong hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ và chịu trách nhiệm về việc bảo toàn, phát triển vốn, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Đài THVN trực tiếp quản lý vốn, nguồn vốn đối với các đơn vị hạch toán phụ thuộc của Đài; Đài THVN làm chủ sở hữu phần vốn đầu tư vào doanh nghiệp

trực thuộc Đài THVN theo quy định của Luật doanh nghiệp, theo dõi giám sát tình hình hoạt động kinh doanh, tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp trực thuộc Đài theo quy định của pháp luật, thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

- Việc sử dụng vốn do huy động để kinh doanh, dịch vụ của Đài THVN phải thực hiện theo nguyên tắc tự chịu trách nhiệm hoàn trả, bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn huy động, không làm thay đổi hình thức sở hữu.

- Đối với nhiệm vụ chính trị được Thủ tướng Chính phủ giao, trên cơ sở đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Đài THVN có trách nhiệm xây dựng dự án và tổ chức thực hiện.

1.5. Về quản lý vốn Nhà nước đầu tư vào các doanh nghiệp, Công ty khác:

- Đài THVN được phép sử dụng vốn, tài sản thuộc quyền quản lý của Đài THVN để đầu tư vào các doanh nghiệp khác, phù hợp với chức năng nhiệm vụ của Đài THVN và phải tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành và quy định tại Thông tư này, đảm bảo nguyên tắc có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn, tăng thu nhập và không làm ảnh hưởng đến mục tiêu hoạt động và thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao của Đài THVN.

Việc đầu tư vào các doanh nghiệp khác có liên quan đến đất đai, Đài THVN phải tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật về đất đai và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

- Tỷ lệ góp vốn đầu tư vào doanh nghiệp khác không quá 15% tổng giá trị tài sản trên báo cáo tài chính được công bố quý gần nhất của Đài THVN.

- Tổng Giám đốc Đài THVN quyết định các dự án đầu tư vào các doanh nghiệp khác.

- Đài THVN thực hiện đại diện chủ sở hữu phần vốn đầu tư vào doanh nghiệp khác theo quy định hiện hành của Nhà nước về Quy chế quản lý tài chính của công ty nhà nước và quản lý vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp khác và quy định tại Thông tư này.

- Các trường hợp Đài THVN không được phép đầu tư vốn hoặc góp vốn với các doanh nghiệp thuộc thành phần kinh tế khác do bố, mẹ, vợ, chồng, con, anh, chị, em ruột của Tổng Giám đốc là người quản lý hoặc điều hành doanh nghiệp đó; Không được đầu tư mua cổ phần, mua trái phiếu, chứng khoán hoặc mua lại một công ty khác.

1.6. Quản lý các khoản nợ phải thu:

Trách nhiệm của Đài THVN trong việc quản lý nợ phải thu:

- Xây dựng và ban hành quy chế quản lý các khoản nợ phải thu, phân công và xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong việc theo dõi, thu hồi thanh toán các khoản công nợ;

- Theo dõi các khoản nợ theo từng đối tượng nợ; thường xuyên phân loại các khoản nợ (nợ luân chuyển, nợ khó đòi, nợ không có khả năng thu hồi), đôn đốc thu hồi nợ.

- Đài THVN có trách nhiệm xử lý nợ phải thu không có khả năng thu hồi. Số nợ không có khả năng thu hồi (sau khi trừ tiền bồi thường của cá nhân, tập thể có liên quan) được bù đắp bằng khoản dự phòng nợ phải thu khó đòi, quỹ dự phòng tài chính, nếu còn thiếu thì hạch toán vào chi phí của Đài THVN. Số tiền nợ thu hồi được hạch toán vào doanh thu của Đài THVN.

1.7. Quản lý các khoản nợ phải trả:

Đài THVN có trách nhiệm trong việc quản lý các khoản nợ phải trả:

- Hàng tháng, Đài THVN có trách nhiệm đánh giá, xác định khả năng thanh toán nợ theo các hợp đồng thực hiện việc thanh toán nợ đúng hạn.

- Khoản chênh lệch tỷ giá ngoại tệ phát sinh trong kỳ, số dư nợ ngoại tệ phải trả cuối năm tài chính được xử lý như sau:

+ Đối với các đơn vị đang hoạt động thì toàn bộ chênh lệch tỷ giá (kể cả đối với khoản vay đầu tư) được hạch toán vào chi phí hoặc doanh thu hoạt động tài chính. Trường hợp hạch toán vào chi phí mà đơn vị bị lỗ thì phân bổ một phần cho năm sau, nhưng mức phân bổ vào chi phí trong năm tối thiểu phải bằng chênh lệch tỷ giá các khoản nợ đến hạn phải trả.

+ Đối với các đơn vị đang đầu tư, chưa kinh doanh thì toàn bộ chênh lệch tỷ giá được phản ánh lũy kế trên bảng cân đối kế toán; khi hoàn thành đầu tư được kết chuyển toàn bộ vào chi phí hoạt động tài chính hoặc doanh thu hoạt động tài chính của năm kinh doanh đầu tiên; nếu bị lỗ thì phân bổ cho các năm sau, thời gian phân bổ tối đa là 5 năm (kể từ khi bắt đầu kinh doanh).

2. Đài THVN được ngân sách nhà nước cấp kinh phí để thực hiện các nội dung công việc sau:

+ Chi đầu tư XDCB (các dự án nhóm A) đến hết năm 2010. Sau 2010 Đài THVN tự đảm bảo kinh phí chi đầu tư phát triển. Trong trường hợp không tự đảm bảo được kinh phí, Đài THVN báo cáo Thủ tướng Chính phủ phê xem xét hỗ trợ kinh phí để thực hiện.

+ Chi cho các hoạt động do Nhà nước đặt hàng;

+ Chi Chương trình mục tiêu quốc gia;

+ Chi nghiên cứu khoa học các đề tài thuộc Chương trình nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước.

+ Chi đào tạo theo chương trình, kế hoạch của Nhà nước.

3. Quản lý và sử dụng tài sản

3.1. Tài sản cố định - đầu tư tài sản cố định

- Tài sản của Đài THVN bao gồm: Tài sản cố định hữu hình, vô hình (bao gồm giá trị quyền sử dụng đất Nhà nước giao cho Đài THVN); tài sản của các đơn vị hạch toán phụ thuộc; Các tài sản cố định và các khoản đầu tư dài hạn và đầu tư ngắn hạn của Đài, đầu tư vào các doanh nghiệp trực thuộc Đài THVN hạch toán độc lập, công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên hoặc hai thành viên do Đài THVN làm chủ sở hữu, các khoản đầu tư dài hạn, các khoản đầu tư ngắn hạn do các đơn vị hạch toán phụ thuộc Đài THVN trực tiếp đầu tư. Đài THVN có trách nhiệm quản lý và sử dụng tài sản có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Thẩm quyền quyết định dự án đầu tư, xây dựng thực hiện theo quy định dưới đây:

+ Đối với các dự án thuộc Đài THVN, thẩm quyền quyết định dự án đầu tư, xây dựng từ nhóm B trở xuống do Tổng Giám đốc Đài THVN quyết định phê duyệt dự án.

+ Đối với các dự án thuộc các doanh nghiệp trực thuộc Đài THVN hạch toán độc lập, thì Giám đốc doanh nghiệp quyết định phê duyệt các dự án đầu tư có giá trị bằng 15% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính của doanh nghiệp được công bố tại quý gần nhất, nhưng không quá mức cao nhất của nhóm B theo quy định của pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng; các dự án đầu tư có mức vốn đầu tư cao hơn mức trên, Giám đốc doanh nghiệp quyết định dự án sau khi có ý kiến của Tổng Giám đốc Đài THVN.

- Trình tự, thủ tục đầu tư thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý dự án đầu tư, xây dựng.

3.2. Khấu hao tài sản

Tất cả tài sản cố định hiện có của Đài THVN đều phải trích khấu hao, gồm cả tài sản không cần sử dụng, chờ thanh lý (trừ những tài sản cố định đã khấu hao hết giá trị nhưng vẫn đang sử dụng vào hoạt động sản xuất kinh doanh, những tài sản cố định thuộc công trình phúc lợi công cộng, nhà ở).

Mức trích khấu hao tài sản cố định

theo quy định của pháp luật hiện hành đối với các doanh nghiệp và được sử dụng số tiền khấu hao tài sản cố định đã trích để tái đầu tư, thay thế, đổi mới tài sản cố định theo quy định của pháp luật hiện hành.

3.3. Cho thuê, thế chấp tài sản

- Đài THVN được phép cho thuê, thế chấp đối với tài sản của Đài THVN theo nguyên tắc có hiệu quả bảo toàn và phát triển vốn theo quy định của pháp luật hiện hành và quy định tại Thông tư này; Tổng giám đốc quyết định việc cho thuê, thế chấp tài sản của Đài THVN.

- Việc sử dụng tài sản cho thuê, thế chấp phải tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Dân sự, các quy định hiện hành của Nhà nước.

3.4. Thanh lý, nhượng bán TSCĐ, các khoản đầu tư dài hạn

- Đài THVN được quyền chủ động và có trách nhiệm nhượng bán, thanh lý TSCĐ đã hư hỏng, lạc hậu kỹ thuật, không có nhu cầu sử dụng hoặc không sử dụng được; Các khoản đầu tư dài hạn không có nhu cầu tiếp tục đầu tư để thu hồi vốn.

- Thẩm quyền quyết định việc thanh lý, nhượng bán TSCĐ, các khoản đầu tư dài hạn:

+ Tổng Giám đốc Đài THVN quyết định các phương án thanh lý, nhượng bán các khoản đầu tư dài hạn, tài sản cố định có giá trị còn lại nhỏ hơn hoặc bằng 15% tổng giá trị tài sản trên báo cáo tài chính của Đài THVN được công bố tại quý gần nhất, các phương án trên mức quy định, Đài THVN báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định.

+ Đối với các doanh nghiệp hạch toán độc lập trực thuộc Đài THVN do Giám đốc doanh nghiệp quyết định các phương án thanh lý, nhượng bán, các khoản đầu tư dài hạn, tài sản cố định có giá trị còn lại nhỏ hơn hoặc bằng 15% tổng giá trị tài sản trên báo cáo tài chính của doanh nghiệp được công bố tại quý gần nhất; các phương án thanh lý, nhượng bán cao hơn mức này, doanh nghiệp báo cáo Tổng Giám đốc Đài THVN quyết định.

- Việc nhượng bán tài sản được thực hiện thông qua tổ chức bán đấu giá hoặc do Đài THVN, doanh nghiệp tự tổ chức thực hiện công khai theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật về bán đấu giá tài sản.

3.5. Quản lý tài sản

- Đài THVN phải tổ chức kiểm kê tài sản hàng năm, xác định số lượng tài sản, các tài sản cố định và các khoản đầu tư dài hạn, tài sản lưu động và đầu tư ngắn hạn của Đài THVN đầu tư vào các doanh

nghiệp trực thuộc Đài THVN; đối chiếu tài sản cho thuê; nhượng bán, thanh lý.... hoặc vì lý do nào đó gây ra biến động tài sản của Đài THVN.

- Đối với tài sản thừa, thiếu, nợ không thu hồi được, nợ quá hạn cần xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm của những người có liên quan và xác định mức bồi thường vật chất theo quy định.

3.6. Xử lý tồn thắt về tài sản

Khi bị tồn thắt về tài sản là những tài sản bị mất mát, thiếu hụt, hư hỏng, kém chất lượng, lạc hậu kỹ thuật, tồn kho úng trong kiểm kê định kỳ và kiểm kê đột xuất, Đài THVN phải xác định giá trị đã bị tồn thắt, nguyên nhân, trách nhiệm và xử lý như sau:

- Nguyên nhân do chủ quan thì người gây ra tồn thắt phải bồi thường. Tổng giám đốc Đài THVN quyết định mức bồi thường theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

- Nếu tài sản đã mua bảo hiểm thì xử lý theo hợp đồng bảo hiểm.

- Giá trị tài sản tồn thắt sau khi đã bù đắp bằng tiền bồi thường của cá nhân, tập thể, của tổ chức bảo hiểm, nếu thiếu được bù đắp bằng quỹ dự phòng tài chính, trường hợp quỹ dự phòng tài chính không đủ bù đắp thì phần thiếu

được hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh trong kỳ.

- Trường hợp đặc biệt do thiên tai hoặc do nguyên nhân bất khả kháng gây thiệt hại nghiêm trọng, Đài THVN không thể khắc phục được thì Đài THVN lập phương án xử lý gửi cơ quan tài chính trình cấp có thẩm quyền quyết định xử lý.

- Tổng Giám đốc Đài THVN xử lý kịp thời các khoản tổn thất tài sản, trường hợp để các khoản tổn thất tài sản không được xử lý thì Tổng Giám đốc Đài THVN chịu trách nhiệm trước pháp luật.

3.7. Đánh giá lại tài sản: Đài THVN đánh giá lại tài sản trong các trường hợp sau:

- Theo Quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- Thực hiện chuyển đổi sở hữu tài sản của Đài THVN;
- Dùng tài sản để đầu tư vào các doanh nghiệp khác.

Việc chuyển đổi sở hữu tài sản, dùng tài sản đầu tư ra ngoài doanh nghiệp Đài THVN thực hiện theo chế độ quản lý tài sản hiện hành của pháp luật và quy định tại Thông tư này.

3.8. Về quản lý sử dụng đất đai

Đài THVN thực hiện việc quản lý sử

dụng đất đai theo quy định của Luật đất đai và các văn bản hướng dẫn Luật đất đai hiện hành.

B. DOANH THU VÀ CHI PHÍ

1. Doanh thu: Doanh thu của Đài THVN là toàn bộ các khoản thu phát sinh từ các hoạt động nghiệp vụ, hoạt động quảng cáo và dịch vụ khác của các đơn vị hạch toán phụ thuộc Đài, bao gồm:

- Doanh thu từ hoạt động quảng cáo;
- Doanh thu từ hoạt động dịch vụ truyền hình, dịch vụ khác;
- Doanh thu từ hoạt động liên doanh, liên kết;
- Doanh thu từ nguồn tài trợ, viện trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước;
- Doanh thu từ các hoạt động do Nhà nước đặt hàng;
- Doanh thu từ các hoạt động tài chính, bao gồm: các khoản thu phát sinh từ tiền bản quyền, cho các bên khác thuê sử dụng tài sản, tiền lãi từ việc cho vay vốn, lãi tiền gửi; lãi bán hàng trả chậm, trả góp, lãi cho thuê tài chính; chênh lệch lãi do bán ngoại tệ, chênh lệch tỷ giá ngoại tệ; chênh lệch lãi chuyển nhượng vốn và lợi nhuận được chia từ việc đầu tư vào doanh nghiệp trực thuộc Đài THVN và đầu tư vào doanh nghiệp khác.

09609196

Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

LawSoft *

- Thu nhập khác gồm các khoản thu từ việc thanh lý, nhượng bán tài sản cố định, thu tiền bảo hiểm được bồi thường các khoản nợ phải trả nay mất chủ được ghi tăng thu nhập, thu tiền phạt khách hàng do vi phạm hợp đồng và các khoản thu khác.

2. Chi phí

2.1. Chi phí hoạt động của Đài THVN là toàn bộ các khoản chi thực hiện nhiệm vụ sản xuất, truyền dẫn, phát sóng chương trình truyền hình; chi hoạt động quảng cáo, hoạt động dịch vụ truyền hình và các hoạt động dịch vụ khác; các khoản chi khác có liên quan của các đơn vị trực thuộc Đài THVN, bao gồm:

- Chi phí nguyên vật liệu, nhiên liệu, động lực, bán thành phẩm, dịch vụ mua ngoài (tính theo mức tiêu hao thực tế và giá gốc thực tế), chi phí phân bổ công cụ, dụng cụ lao động, chi phí sửa chữa nhỏ tài sản cố định, chi phí trích trước, chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định;

- Chi phí khấu hao tài sản cố định tính theo quy định hiện hành đối với doanh nghiệp;

- Chi phí tiền lương, tiền công, chi phí có tính chất lương phải trả cho người lao động, Tổng Giám đốc Đài THVN quyết định theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

- Kinh phí bảo hiểm xã hội, kinh phí công đoàn, bảo hiểm y tế cho người lao động mà Đài THVN phải nộp theo quy định pháp luật hiện hành;

- Chi phí giao dịch, tiếp khách, tiếp thị, quảng cáo, hội họp theo quy định của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp và quy định tại Thông tư này.

- Chi phí bằng tiền khác gồm:

+ Các khoản thuế tài nguyên, thuế môn bài, thuế đất (nếu có),

+ Tiền thuê đất;

+ Trợ cấp thôii việc cho người lao động;

+ Đào tạo nâng cao năng lực quản lý, tay nghề của người lao động;

+ Chi cho công tác y tế; chi nghiên cứu khoa học, nghiên cứu đổi mới công nghệ;

+ Thưởng sáng kiến cải tiến, thưởng tăng năng suất lao động, thưởng tiết kiệm vật tư và chi phí. Mức thưởng do Tổng giám đốc Đài THVN quyết định, căn cứ vào hiệu quả công việc trên mang lại nhưng không được cao hơn số tiết kiệm chi phí do công việc đó mang lại trong 01 năm;

+ Chi phí cho lao động nữ; bảo vệ cơ quan;

+ Chi phí cho công tác bảo vệ môi trường;

- + Chi phí ăn ca cho người lao động;
 - + Chi phí cho công tác Đảng, đoàn thể tại Đài THVN (phần chi ngoài kinh phí của tổ chức Đảng, đoàn thể được chi từ nguồn quy định);
 - + Các khoản chi phí bằng tiền khác;
- 2.2. Các khoản chi thực hiện nhiệm vụ do Nhà nước đặt hàng
- 2.3. Giá trị tài sản tồn thất thực tế, nợ phải thu không có khả năng thu hồi theo quy định.
- 2.4. Giá trị các khoản dự phòng giảm giá hàng hóa tồn kho, dự phòng nợ phải thu khó đòi, được trích lập theo quy định, chênh lệch tỷ giá theo số dư khoản nợ vay dài hạn bằng ngoại tệ, chi phí trích trước bảo hành sản phẩm, các khoản dự phòng theo quy định của pháp luật đối với doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực đặc thù của Đài THVN.
- 2.5. Chi phí hoạt động tài chính, bao gồm: các khoản chi liên quan đến đầu tư ra ngoài Đài THVN, tiền lãi phải trả do huy động vốn, chênh lệch tỷ giá khi thanh toán, chi phí cho thuê tài sản, dự phòng giảm giá các khoản đầu tư dài hạn theo quy định tại Thông tư này.
- 2.6. Chi phí khác, bao gồm:
- Chi phí nhượng bán, thanh lý tài sản cố định gồm cả giá trị còn lại của tài sản cố định khi thanh lý, nhượng bán;
 - Chi phí cho việc thu hồi các khoản nợ đã xóa sổ kế toán;
 - Chi phí để thu tiền phạt;
 - Chi phí về tiền phạt do vi phạm hợp đồng;
 - Chi hoạt động đối ngoại (đoàn ra, đoàn vào và các cơ quan thường trú, đại diện thuộc Đài THVN ở nước ngoài);
 - Các chi phí khác (nếu có).
- 2.7. Không tính vào chi phí sản xuất kinh doanh, dịch vụ các khoản đã có nguồn khác đảm bảo hoặc không liên quan đến sản xuất kinh doanh, dịch vụ sau đây:
- Chi phí mua sắm xây dựng, lắp đặt tài sản cố định hữu hình, vô hình;
 - Chi phí lãi vay vốn được tính vào chi phí đầu tư và xây dựng, chênh lệch tỷ giá ngoại tệ của các khoản đầu tư xây dựng phát sinh trước thời điểm đưa công trình vào sử dụng;
 - Các khoản chi phí khác không liên quan đến hoạt động kinh doanh, dịch vụ của Đài THVN;
 - Các khoản tiền phạt về vi phạm hành chính như: Vi phạm luật giao thông, vi phạm chế độ đăng ký kinh doanh, vi phạm về kế toán thống kê, vi phạm về thuế và các vi phạm hành chính khác;
 - Các khoản chi do các nguồn kinh phí khác đài thọ.

- Các khoản chi không hợp lý, không có chứng từ hợp pháp.

Các chi phí nêu tại điểm 2 mục B Thông tư này được thực hiện theo quy định của pháp luật phù hợp với từng loại hình hoạt động của Đài THVN. Tổng giám đốc Đài THVN có trách nhiệm xây dựng hệ thống định mức kinh tế - kỹ thuật và định mức chi tiêu trình cấp có thẩm quyền hoặc tự quyết định theo quy định của pháp luật hiện hành và quy định tại Thông tư này.

C. KẾT QUẢ SẢN XUẤT, KINH DOANH VÀ PHÂN PHÓI KẾT QUẢ SẢN XUẤT, KINH DOANH

1. Kết quả sản xuất, kinh doanh:

Lợi nhuận trong năm của Đài THVN bao gồm: Lợi nhuận hoạt động quảng cáo, lợi nhuận từ hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của các đơn vị phụ thuộc Đài THVN; lợi nhuận được chia từ các doanh nghiệp trực thuộc Đài THVN và các doanh nghiệp khác có vốn đầu tư của Đài THVN.

2. Phân phối lợi nhuận và trích lập quỹ

- Lợi nhuận của Đài THVN sau khi nộp các loại thuế và các khoản phải nộp NSNN, bù đắp khoản lỗ của các năm

trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp và các khoản để lại bổ sung vốn cho doanh nghiệp thành viên hạch toán độc lập trực thuộc Đài THVN được phân phối như sau:

- Trích tối thiểu 50% để lập Quỹ đầu tư phát triển sản xuất, tái đầu tư bổ sung vốn;

- Trích 5% để lập Quỹ dự phòng tài chính;

- Trích lập Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi; mức trích tối đa không quá 03 tháng tiền lương, tiền công và thu nhập khác bình quân thực hiện trong năm.

- Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập Quỹ phúc lợi, khen thưởng được bổ sung vào Quỹ đầu tư phát triển Đài THVN.

3. Sử dụng các Quỹ

3.1. Quỹ đầu tư phát triển được sử dụng để đầu tư phát triển sản xuất, bổ sung vốn đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc, chi áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật công nghệ, được sử dụng để góp vốn thành lập Công ty cổ phần, Công ty trách nhiệm hữu hạn, Công ty hợp danh, Công ty liên doanh; góp vốn hợp đồng hợp tác kinh doanh. Việc sử dụng Quỹ theo quy định của Quy chế này và do Tổng giám đốc quyết định và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

3.2. Quỹ dự phòng tài chính để sử dụng vào việc bù đắp tổn thất, thiệt hại về tài sản, công nợ khó đòi theo quy định của pháp luật hiện hành.

3.3. Quỹ khen thưởng dùng để:

- Thưởng định kỳ cho tập thể, cá nhân trong và ngoài Đài THVN theo hiệu quả công việc, năng suất lao động và thành tích đóng góp vào hoạt động của Đài THVN; Mức thưởng do Tổng giám đốc Đài THVN quyết định trên cơ sở đề nghị của Ban (phòng) thi đua của Đài THVN.

- Thưởng đột xuất cho những cá nhân, tập thể của Đài THVN có sáng kiến cải tiến kỹ thuật, quy trình nghiệp vụ, phương án kinh doanh mang lại hiệu quả kinh tế cao; Mức thưởng do Tổng giám đốc Đài THVN quyết định trên cơ sở đề nghị của Ban (phòng) thi đua của Đài THVN.

3.4. Quỹ phúc lợi dùng để:

- Đầu tư xây dựng hoặc sửa chữa, bổ sung vốn xây dựng các công trình phúc lợi của Đài THVN, góp vốn đầu tư xây dựng các công trình phúc lợi với các đơn vị theo hợp đồng thỏa thuận.

- Chi cho các hoạt động thể thao, văn hóa, phúc lợi công cộng của tập thể cán bộ, viên chức Đài THVN.

- Chi trợ cấp khó khăn thường xuyên, đột xuất cho cán bộ, viên chức Đài THVN.

- Chi các hoạt động phúc lợi khác.

Tổng giám đốc Đài THVN quyết định việc sử dụng Quỹ trên cơ sở đề nghị của Công đoàn Đài THVN.

D. CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN, THỐNG KÊ, KIỂM TOÁN, BÁO CÁO VÀ CÔNG KHAI TÀI CHÍNH

1. Quản lý và hạch toán kế toán

1.1. Đài THVN gồm các đơn vị sản xuất; phục vụ sản xuất, truyền dẫn phát sóng chương trình truyền hình, sản xuất kinh doanh, dịch vụ ...; Đài THVN được thực hiện cơ chế hạch toán kinh doanh như doanh nghiệp, lấy thu, bù chi, có doanh lợi và thực hiện các nghĩa vụ với ngân sách nhà nước về thuế và các khoản phải nộp NSNN theo quy định của pháp luật hiện hành; phân phối lợi nhuận và sử dụng các Quỹ theo quy định tại Thông tư này. Để thực hiện cơ chế hạch toán nói trên Đài THVN áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành.

Đối với các đơn vị trực thuộc hạch toán phụ thuộc tùy theo quy mô hoạt động được mở tài khoản, có bộ máy kế toán và con dấu riêng.

Hàng năm, căn cứ vào nhiệm vụ được giao, khung giờ phát sóng của các kênh truyền hình, Đài THVN xác định

nhiệm vụ cho từng đơn vị; căn cứ vào hệ thống định mức: Định mức kinh tế - kỹ thuật, hệ thống định mức chi, đơn giá sản phẩm truyền hình do Tổng Giám đốc Đài THVN ban hành, Đài THVN giao kế hoạch thu, chi, đặt hàng sản xuất chương trình, nhiệm vụ phát sóng... cho các đơn vị. Cuối năm, Đài THVN căn cứ vào khối lượng thực hiện nhiệm vụ của từng đơn vị để quyết toán các khoản thu, chi với các đơn vị.

1.2. Đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc Đài THVN:

- Trường cao đẳng Truyền hình thực hiện cơ chế giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính theo quy định hiện hành của Nhà nước đối với đơn vị sự nghiệp.

- Trường Cao đẳng truyền hình được Đài THVN đầu tư tăng cường cơ sở vật chất theo dự án được Tổng Giám đốc Đài THVN phê duyệt từ nguồn Quỹ Đầu tư phát triển của Đài THVN.

1.3. Các doanh nghiệp hạch toán độc lập:

Các doanh nghiệp do Tổng Giám đốc Đài THVN thành lập sau khi được Thủ tướng Chính phủ cho phép thành lập. Thực hiện chế độ tài chính, kế toán đối với doanh nghiệp hiện hành.

Vốn do Đài THVN đầu tư khi mới thành lập, doanh nghiệp có trách nhiệm bảo toàn và phát triển vốn theo quy định hiện hành của pháp luật.

2. Mọi quan hệ giữa Đài THVN và các doanh nghiệp trực thuộc Đài THVN hạch toán độc lập

2.1. Việc đầu tư vốn vào các doanh nghiệp trực thuộc Đài THVN do Tổng Giám đốc Đài THVN quyết định theo quy định tại Thông tư này.

2.2. Tài sản của các doanh nghiệp được hình thành từ vốn do Đài THVN đầu tư, vốn vay và nguồn vốn hợp pháp khác do các doanh nghiệp quản lý và sử dụng. Các doanh nghiệp được sử dụng vốn, bao gồm cả vốn do Đài THVN đầu tư theo quy định của pháp luật; phải chịu trách nhiệm về chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận trên vốn, hiệu quả sử dụng bảo toàn vốn và phát triển vốn do Đài THVN đã đầu tư cho doanh nghiệp.

2.3. Mọi quan hệ mua, bán, thuê, cho thuê, vay, cho vay, điều chuyển tài sản giữa Đài THVN với các doanh nghiệp trực thuộc Đài THVN phải thực hiện thông qua hợp đồng kinh tế và phải thanh toán như đối với các pháp nhân khác.

3. Kế hoạch tài chính, chế độ Báo cáo tài chính, thông kê:

Năm tài chính của Đài THVN bắt đầu từ 01/01 và kết thúc ngày 31/12 năm dương lịch.

Định kỳ hàng năm, Đài THVN có trách nhiệm xây dựng và báo cáo Kế hoạch tài chính năm gửi Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp trình Chính phủ.

Định kỳ hàng quý, năm Đài THVN lập và gửi các Báo cáo tài chính, Báo cáo thống kê theo quy định của pháp luật gửi Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan.

4. Chế độ Kiểm toán, thống kê và công khai tài chính, Đài THVN thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành và quy định tại Thông tư này.

5. Đài THVN chịu sự thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, giám sát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

6. Nghĩa vụ và trách nhiệm của Tổng giám đốc Đài THVN

6.1. Là người đứng đầu đại diện pháp nhân nhận vốn do Nhà nước giao đối với Đài THVN, thực hiện trung thực, có trách nhiệm các quyền hạn, nghĩa vụ được giao vì lợi ích của Nhà nước và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc bảo toàn và phát triển vốn Nhà nước tại Đài THVN.

6.2. Không được lợi dụng chức vụ, quyền hạn để sử dụng vốn, tài sản của

Đài THVN nhằm thu lợi riêng cho bản thân, gia đình và người khác, không đem cho, tặng tài sản của Đài cho bất kỳ đối tượng nào.

6.3. Quyết định các dự án đầu tư, dự án đầu tư ra ngoài doanh nghiệp, phương án vay vốn, phương án thanh lý, nhượng bán tài sản và phê duyệt các dự án, phương án đầu tư theo quy định của pháp luật hiện hành và quy định tại Thông tư này.

6.4. Quyết định kế hoạch tài chính dài hạn và kế hoạch tài chính hàng năm phù hợp với kế hoạch hoạt động, kinh doanh, dịch vụ; các định mức kinh tế kỹ thuật, định mức lao động, định mức chi phí tài chính và chi phí khác phù hợp với điều kiện hoạt động của Đài THVN làm căn cứ điều hành hoạt động, kinh doanh, dịch vụ của Đài THVN.

6.5. Xác định tỷ lệ trích Quỹ đầu tư phát triển, quyết định tỷ lệ trích Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi của Đài THVN và chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định của mình.

6.6. Trường hợp quyết định vượt thẩm quyền, không đúng thẩm quyền, lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây thiệt hại cho Nhà nước thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật về quyết định của mình.

6.7. Tổ chức xây dựng các định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí tài

chính và chi phí khác để ban hành và phổ biến đến tận đối tượng thực hiện định mức.

6.8. Bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật tùy theo mức độ vi phạm đối với các hành vi sau:

- Vi phạm chế độ quản lý tài chính, kế toán, kiểm toán và chế độ khác chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự;
- Quyết định các dự án đầu tư không hiệu quả, tổ chức thực hiện các dự án đầu tư không đúng kế hoạch, kéo dài dẫn đến chậm thu hồi vốn, không thu hồi được vốn.

III. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày, kể từ ngày ký và áp dụng từ năm tài chính 2009, thay thế các văn bản quy định trước đây trái với Thông tư này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị Đài THVN phản ánh về Bộ Tài chính để sửa đổi, bổ sung kịp thời./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THÚ TRƯỞNG

Phạm Sỹ Danh

09606796